



SECURITIES

Số: 10.2-GDKQ/2019/BC-AIS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ THÁNG 10/2019

Kính gửi: Sở GDCK Tp.Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần chứng khoán AIS xin báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trong tháng 10/2019 như sau:

Stt	Mã Chứng khoán thực hiện Giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã Chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã Chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã Chứng khoán thực hiện Giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1				AAA
2				ABT
3				ACC
4				ACL
5				ADS
6				AGM
7				AMD
8				ANV
9				APC
10				APG
11				ASM
12				ASP
13				AST
14				BBC
15				BCE
16				BFC
17				BIC
18				BID
19				BMC
20				BMI
21				BMP
22				BRC
23				BSI
24				BTP
25				BTB
26				BVH
27				BWE
28				C32
29				C47
30				CAV
31				CCI
32				CCL
33				CDC
34				CHP
35				CII
36				CLC
37				CLL

38				CLW
39				CMG
40				CMV
41				CNG
42				COM
43				CRC
44				CRE
45				CSM
46				CSV
47				CTD
48				CTF
49				CTG
50				CTI
51				CTS
52				CVT
53				D2D
54				DAH
55				DAT
56				DBC
57				DBD
58				DCM
59				DGW
60				DHA
61				DHC
62				DHG
63				DHM
64				DIG
65				DLG
66				DMC
67				DPG
68				DPM
69				DPR
70				DRC
71				DRH
72				DRL
73				DSN
74				DTA
75				DTT
76				DVP
77				DXG
78				EIB
79				ELC
80				EMC
81				EVE
82				EVG
83				FCM
84				FCN
85				FIR
86				FIT
87				FLC
88				FMC
89				FPT
90				FRT
91				FTS
93				GAS
94				GDT

95				GEX
96				GMC
97				GMD
98				GSP
99				GTA
100				GTN
101				HAH
102				HAP
103				HAR
104				HAX
105				HBC
106				HCD
107				HCM
108				HDB
109				HDC
110				HDG
111				HHS
112				HII
113				HMC
114				HOT
115				HPG
116				HPX
117				HQC
118				HRC
119				HSG
120				HSL
121				HT1
122				HTI
123				HTL
124				HTN
125				HTV
126				HU1
127				HU3
129				HVX
130				IBC
131				IDI
132				IJC
133				IMP
134				ITA
135				ITC
136				ITD
137				KBC
138				KDC
139				KDH
140				KMR
142				KPF
143				KSB
144				L10
145				LBM
146				LCG
147				LDG
148				LGC
149				LGL
150				LHG
151				LIX
152				LM8

153				LMH
154				MBB
155				MDG
156				MHC
157				MSH
158				MSN
159				MWG
160				NAF
161				NAV
162				NBB
163				NCT
164				NKG
165				NLG
166				NNC
167				NSC
168				NT2
169				NTL
170				NVL
171				OPC
172				PAC
173				PAN
174				PC1
175				PDN
176				PDR
177				PET
178				PGC
179				PGD
180				PGI
181				PHC
182				PHR
183				PJT
184				PLP
186				PME
187				PMG
188				PNC
189				PNJ
190				POW
191				PPC
192				PTB
193				PVD
194				PVT
196				RAL
197				RDP
198				REE
199				ROS
200				S4A
201				SAB
202				SAM
203				SAV
204				SBA
205				SBT
206				SC5
207				SCD
208				SCR
209				SCS
210				SFC

211			SFG
212			SFI
213			SGN
214			SGR
215			SGT
216			SHA
217			SHI
218			SHP
219			SII
220			SJD
221			SJF
222			SJS
223			SKG
224			SMA
225			SMB
226			SMC
227			SPM
228			SRC
229			SRF
230			SSC
231			SSI
232			ST8
233			STB
234			STG
235			STK
236			SVC
237			SVI
238			SVT
239			SZL
240			TAC
241			TBC
242			TCB
243			TCD
244			TCH
245			TCL
246			TCM
247			TCO
248			TCT
249			TDC
250			TDG
251			TDH
252			TDM
253			TDW
254			TEG
255			TGG
256			THG
257			THI
258			TIP
259			TIX
260			TLD
261			TLG
262			TLH
263			TMP
264			TMS
265			TNA
266			TNC

267				TNI
268				TPB
269				TPC
270				TRC
271				TS4
272				TTB
273				TTE
274				TV2
275				TVB
276				TVS
277				TVT
278				TYA
279				UIC
280				VAF
281				VCB
282				VCF
283				VCJ
284				VDP
285				VDS
286				VFG
287				VGC
288				VHC
289				VHM
290				VIC
291				VID
292				VJC
293				VMD
294				VND
295				VNE
296				VNG
297				VNM
298				VNS
299				VPB
300				VPD
301				VPG
302				VPH
303				VPI
304				VPS
305				VRC
306				VRE
307				VSC
308				VSI
309				VTB
310				VTO
311				YBM

<https://www.aisec.com.vn/blog/cong-bo-thong-tin/thong-bao-ais.html>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực của báo cáo này.